

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 5884 /UBND-NC

V/v gửi danh sách giám định viên
tư pháp, tổ chức giám định tư pháp
trên địa bàn tỉnh Bình Định

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 10 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Luật Giám định tư pháp và Điều 23 Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

UBND tỉnh Bình Định đã tiến hành rà soát và lập danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh (có danh sách gửi kèm theo).

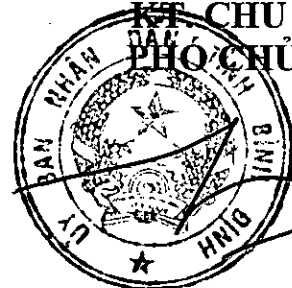
Kính báo cáo Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Ngô Đông Hải;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.

ch

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Đông Hải

DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP
 (Kèm theo Văn bản số 584/UBND-NC ngày 10 / 12/2015 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm				
1	Vũ Sông Hồng	12/01/1951		x	Giao thông vận tải	05/12/2005		Đã nghỉ hưu
2	Lê Thức	16/06/1955		x	Giao thông vận tải	05/12/2005		Đã nghỉ hưu
3	Huỳnh Ngọc Hải	15/03/1958		x	Giao thông vận tải	05/12/2005		
4	Võ Văn Trịnh	16/11/1971		x	Giao thông vận tải	05/12/2005		
5	Võ Anh Dũng	28/03/1953		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		Đã nghỉ hưu
6	Trương Quang Phong	19/12/1966		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		
7	Nguyễn Thanh Duy	10/01/1965		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		Chuyển công tác khác
8	Thái Hoàng Uẩn	22/11/1964		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		
9	Lê Hiếu	12/10/1958		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		
10	Lê Ngọc Hùng	02/02/1962		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		Chuyển công tác khác
11	Phan Thống	26/11/1971		x	Khoa học kỹ thuật	05/12/2005		Chuyển công tác khác
12	Phan Ngọc Anh	01/04/1977		x	Khoa học và công nghệ	18/6/2012		
13	Trần Cang	05/11/1967		x	Tài chính- kế toán	05/12/2005		Chuyển công tác khác
14	Lê Hoàng Nghi	10/08/1965		x	Tài chính- kế toán	05/12/2005		
15	Nguyễn Quang Sáng	02/06/1960		x	Tài chính- kế toán	05/12/2005		
16	Lê Thị Bích Thi	15/09/1972		x	Tài chính- kế toán	05/12/2005		

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm				
17	Nguyễn Thị Hồng Huệ	28/03/1959		x	Tài chính- kế toán	05/12/2005		Đã nghỉ hưu
18	Trần Thị Hòa	01/10/1956		x	Tài chính- kế toán	05/12/2005		Đã nghỉ hưu
19	Trần Thị Huyền Trang	10/04/1964		x	Văn hóa	25/11/2005		Chuyển công tác khác
20	Nguyễn Gia Thiện	06/01/1957		x	Văn hóa	25/11/2005		
21	Hoàng Ngọc Đình	12/06/1954		x	Văn hóa	18/6/2012		Đã nghỉ hưu
22	Nguyễn Chơn Hiền	01/10/1962		x	Văn hóa	18/6/2012		
23	Đinh Bá Hòa	14/10/1952		x	Văn hóa	18/6/2012		
24	Trần Kim Kha	24/12/1979		x	Thông tin và truyền thông	18/6/2012		Chuyển công tác khác
25	Lê Tuấn Hoan	03/03/1962	x		Kỹ thuật hình sự	14/11/2005		
26	Thân Trọng Tuấn	25/12/1975	x		Kỹ thuật hình sự	14/11/2005		
27	Nguyễn Văn Tuyền	28/02/1973	x		Kỹ thuật hình sự	14/11/2005		
28	Lê Lai	15/10/1974	x		Kỹ thuật hình sự	14/11/2005		
29	Lê Thị Thanh Thảo	06/03/1979	x		Kỹ thuật hình sự	14/11/2005		
30	Đặng Đình Nguyên	27/07/1974	x		Kỹ thuật hình sự (Giám định cháy, nổ)	24/12/2007		
31	Đoàn Thanh Hùng	30/09/1976	x		Kỹ thuật hình sự (Giám định tài liệu)	25/12/2007		
32	Ngô Thị Thùy Dương	20/10/1979	x		Kỹ thuật hình sự (Giám định tài liệu)	05/9/2011		
33	Nguyễn Thị Bích Hạnh	25/05/1983	x		Kỹ thuật hình sự (Giám định hóa học)	21/10/2011		
34	Trần Thị Trúc Quỳnh	25/12/1986	x		Kỹ thuật hình sự (Giám định hóa học)	16/9/2015		
35	Nguyễn Hoài Phúc	11/08/1985	x		Kỹ thuật hình sự (Giám định hóa học)	16/9/2015		

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm				
36	Hồ Tấn Bửu	20/04/1967	x		Pháp y	21/11/2005		
37	Đỗ Tiến Dũng	13/09/1958		x	Pháp y	21/11/2005		
38	Đỗ Văn Hóa	20/06/1963		x	Pháp y	21/11/2005		
39	Nguyễn Bá Lương	09/01/1973		x	Pháp y	21/11/2005		
40	Tào Dương Hoàng	12/04/1965		x	Pháp y	21/11/2005		Chuyển công tác
41	Phan Văn Thanh	02/08/1964		x	Pháp y	21/11/2005		
42	Nguyễn Tự Nhiên	07/08/1959		x	Pháp y	21/11/2005		
43	Hứa Tự Thảo	12/07/1962		x	Pháp y	21/11/2005		
44	Phan Hữu Nhơn	20/10/1966		x	Pháp y	21/11/2005		
45	Đỗ Văn Hoàng	05/01/1960		x	Pháp y	19/4/2006		
46	Huỳnh Văn Nhuận	22/10/1953		x	Pháp y	21/11/2005		
47	Dương Ngọc Hiền	27/12/1954		x	Pháp y	21/11/2005		
48	Văn Ngọc Ý	05/05/1955		x	Pháp y	21/11/2005		
49	Nguyễn Đồng	1958		x	Pháp y	18/5/2006		
50	Lê Văn Phúc	01/08/1969		x	Pháp y	15/01/2007		
51	Nguyễn Văn Ngo	16/09/1954		x	Pháp y	21/11/2005		Đã nghỉ hưu
52	Trịnh Thị Thúy Vân	24/08/1962		x	Pháp y	21/11/2005		
53	Phan Cao Nhất	15/12/1947		x	Pháp y	21/11/2005		Đã nghỉ hưu
54	Võ Công Đồng	01/09/1980		x	Pháp y	14/11/2008		
55	Nguyễn Văn Toàn	10/01/1966		x	Pháp y	05/01/2011		
56	Võ Xuân Châu	03/02/1946		x	Pháp y	18/11/2005		Đã nghỉ hưu
57	Nguyễn Tửu	03/12/1947		x	Pháp y	21/11/2005		Đã nghỉ hưu
58	Lê Quang Hiền				Pháp y			
59	Trương Quốc Hiền	16/08/1958		x	Pháp y tâm thần	21/11/2005		
60	Châu Văn Tuấn	01/03/1963		x	Pháp y tâm thần	21/11/2005		
61	Phan Văn Huân	25/05/1954		x	Pháp y tâm thần	18/11/2005		Đã nghỉ hưu.
62	Huỳnh Mộng Đức	15/12/1966		x	Pháp y tâm thần	18/6/2011		

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm				
63	Nguyễn Thị Định	09/06/1960		x	Pháp y tâm thần	27/6/2014		
64	Nguyễn Thị Tố Trân	18/01/1973		x	Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	18/6/2012		)
65	Nguyễn Thị Liên	31/12/1964		x	Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	18/6/2012		
66	Hà Thị Thanh Hương	24/9/1974		x	Tài nguyên và Môi trường	26/7/2012		
67	Đỗ Thành Sơn	03/8/1966		x	Tài chính - Kế toán	05/9/2006		
68	Mang Đức Thanh	15/9/1972		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
69	Nguyễn Đường Hân	02/02/1969		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
70	Phan Công Hòa	13/3/1972		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
71	Nguyễn Liêm	16/4/1968		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
72	Phạm Trọng Ân	27/3/1969		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
73	Nguyễn Huân	16/9/1970		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
74	Nguyễn Đức Thắng	07/01/1968		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
75	Trần Bá Lê	18/12/1962		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
76	Phạm Hồng Anh	20/12/1965		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
77	Đồng Kim Sơn	30/12/1964		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm				
78	Hà Xuân Hùng	25/11/1969		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
79	Đình Văn Công	05/02/1959		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
80	Đỗ Văn Tuấn	30/9/1970		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
81	Nguyễn Thanh Tùng	27/3/1961		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		
82	Lê Song Hào	04/12/1958		x	Tài chính - Kế toán	25/5/2012		



DANH SÁCH

DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

(Kèm theo Quyết định số: 584/UBND-NC ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Lĩnh vực chuyên môn	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp	Ghi chú
1	Đỗ Nhật Tân	14/9/1954	Văn hóa		Đã nghỉ hưu
2	Phạm Quốc Trương	20/11/1957	Thông tin và truyền thông		
3	Nguyễn Minh Thảo	19/11/1976	Thông tin và truyền thông		
4	Nguyễn Văn Bình	06/8/1977	Thông tin và truyền thông		
5	Ngô Văn Thèo	10/1/1957	nông nghiệp		
6	Tạ Anh Tuấn	19/7/1974	Lâm nghiệp		
7	Nguyễn Ngọc Sang	24/5/1984	Công thương		
8	Võ Hồng Hải	02/12/1959	Công thương		
9	Trần Đình Trung	03/10/1981	Tài nguyên và Môi trường		
10	Đặng Trần Tuấn	25/6/1978	Tài nguyên và Môi trường		
11	Trần Quốc Cường	10/10/1957	Xây dựng		
12	Nguyễn Văn Tâm	12/12/1962	Xây dựng		
13	Đỗ Văn Nhâm	01/6/1968	Xây dựng		
14	Nguyễn Tấn Lộc	06/5/1969	Xây dựng		
15	Võ Xuân Cương	02/3/1983	Xây dựng		
16	Nguyễn Quốc Cường	19/7/1974	Xây dựng		
17	Ngô Thành Đạt	25/4/1978	Xây dựng		

DANH SÁCH
TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP CÔNG LẬP

(Kèm theo Văn bản số: 5884/UBND-NC ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại	Website	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
1	Trung tâm pháp y	106 Nguyễn Huệ - TP. Quy Nhơn	056.3824232			
2	Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh	1A Trần Phú - TP. Quy Nhơn (tại Công an tỉnh)	056.3869375			



DANH SÁCH

TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

Kèm theo Văn bản số 5884 /UBND-NC ngày 10 / 12 / 2015 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tên tổ chức	Số, ngày, tháng, năm thành lập	Địa chỉ	Lĩnh vực chuyên môn	Điện thoại	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp	Ghi chú (nếu có)
1	Trung tâm Quan trắc tài nguyên môi trường	15/11/2013	1193 Trần Hưng Đạo - TP. Quy Nhơn	Bảo vệ môi trường	056.3811626		
2	Trung tâm Hạ tầng thông tin	29/9/2014	460 Trần Hưng Đạo - TP. Quy Nhơn	Thông tin truyền thông	056.3761189		
3	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng	22/4/1996	505 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn	Xây dựng	056.381133		
4	Trung tâm phân tích và Kiểm nghiệm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	29/10/2002	173-175 Phan Bội Châu, TP. Quy Nhơn	Khoa học - công nghệ	056.3822322		
5	Cục Thuế tỉnh Bình Định	314-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	236 Phan Bội Châu - TP. Quy Nhơn - tỉnh Bình Định	Tài chính-Thuế	056.3821308	Về thuế	
6	Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	269 Trần Hưng Đạo- TP. Quy Nhơn - tỉnh Bình Định	Tài chính-Thuế	056.3816325	Về thuế	
7	Chi cục Thuế huyện An Nhơn	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	544 Trần Phú - P. Bình Định - thị xã An Nhơn	Tài chính-Thuế	0563835608	Về thuế	
8	Chi cục Thuế huyện Tuy Phước	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	383 Trần Phú - Thị trấn Diêu Trì- huyện Tuy Phước	Tài chính-Thuế	056.3833260	Về thuế	

9	Chi cục Thuế huyện Vân Canh	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	Thôn Thịnh Văn 2-TT Vân Canh-huyện Vân Canh	Tài chính- Thuế	056.3834339	Về thuế	
10	Chi cục Thuế huyện Vĩnh Thạnh	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	Thôn Định Tân-TT. Vĩnh Thạnh-huyện Vĩnh Thạnh	Tài chính- Thuế	056.3886236	Về thuế	
11	Chi cục Thuế huyện Tây Sơn	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	163 Trần Quang Diệu-TT. Phú Phng-huyện Tây Sơn	Tài chính- Thuế	056.3880191	Về thuế	
12	Chi cục Thuế huyện Phù Cát	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	Đường Quang Trung (nổi dài), Quốc lộ 1A, thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát	Tài chính- Thuế	056.3850989	Về thuế	
13	Chi cục Thuế huyện Phù Mỹ	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	Thôn Trà Quang-TT. Phù Mỹ-huyện Phù Mỹ	Tài chính- Thuế	056.3655151	Về thuế	
14	Chi cục Thuế huyện Hoài Nhơn	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	174 Quang Trung-TT. Bồng Sơn-huyện Hoài Nhơn	Tài chính- Thuế	056.3761148	Về thuế	
15	Chi cục Thuế huyện Hoài Ân	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	152 Nguyễn Tất Thành-TT. Tăng Bạt Hổ-huyện Hoài Ân	Tài chính- Thuế	056.3870410	Về thuế	
16	Chi cục Thuế huyện An Lão	315-TC/QĐ-TCCB ngày 21/8/1990	Thôn Xuân Phong Nam-xã An Hòa-huyện An Lão	Tài chính- Thuế	056.3878718	Về thuế	